

Số: 27/2018/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 10 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 229/2018/TLST/HNGĐ ngày 23-3-2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT: đường L, phường B, quận P, TP Hồ Chí Minh;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn D, sinh năm 1973; Nơi ĐKKHKT: phường T, quận D, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26-3-2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26-3-2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Ngọc T và anh Nguyễn D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Võ Thị Ngọc T và anh Nguyễn D có 01 con chung là: Nguyễn Quang P, sinh ngày 13-3-2014; chị Võ Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang P cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác; anh Nguyễn D không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Võ Thị Ngọc T.

Anh Nguyễn D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Võ Thị Ngọc T và anh Nguyễn D xác nhận không có tài sản chung, nợ chung; không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Võ Thị Ngọc T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp theo Biên lai số 0006872 ngày 15/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận D).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân Q. D;
- UBND phường T, Q.D, TP Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Thành